TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: 27/2024/QĐST-DS	*Bình Tân, ngày 24 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 23/7/2024 bà Nguyễn Thị Đ là nguyên đơn trong vụ án có đơn xin rút yêu cầu khởi kiện *(bị đơn không có yêu cầu phản tố, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập)*. Do đó, căn cứ theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 70/2024/TLST-DS ngày 09 tháng 5 năm 2024; về việc *"Tranh chấp chia thừa kế quyền sử dụng đất"*, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1954

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Nguyễn Thị Đ *(theo giấy ủy quyền ngày 12/01/2024)*: Anh Đào Thanh N, sinh năm 1998

Địa chỉ: tổ E, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn*: Bà **Võ Thị N1**, sinh năm 1979

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ quan:*

1. Bà **Võ Thị Cẩm L**, sinh năm 1976

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

2. Bà **Võ Thị M**, sinh năm 1982

ĐKTT: số A T, phường A, quận A, thành phố Hồ Chí Minh

Hiện đang tạm trú: tổ 6, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

3. Bà **Võ Thị T**, sinh năm 1984

ĐKTT: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

Tạm trú: F6/16E/10C2, ấp F, xã V, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh

4. Bà **Võ Thị T1**, sinh năm 1990

5. Bà **Võ Thị T2**, sinh năm 1989

6. Bà **Võ Thị T3**, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án

Bà Nguyễn Thị Đ có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Đ thuộc người cao tuổi và có đơn xin miễn giảm tiền tạm ứng án phí và án phí nên đã được miễn tiền tạm ứng án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận
- Các đương sự: 04;
- VKSND huyện Bình Tân: 01;
- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV&THA): 01;
- Lưu hồ sơ vụ án: 01.

(Đã ký)

Huỳnh Ngọc Sương